TAND HUYỆN HIỆP HÒA **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 09 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Chuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Miện

Ông Trương Đức Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tươi- Kiểm sát viên.

Ngày 09/02/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ánh D**; Tên gọi khác: không.

Giới tính: Nam; Sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Tổ BL, phường TT, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nguyễn Đăng Th (đã chết)

Con bà: Phạm Thị M, sinh năm 1954

Vợ: Cầm Thị Th, sinh năm 1981

Con: Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2015.

Anh, chị em ruột: Bị cáo là con một.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 22/9/2013, Nguyễn Ánh D bị Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.000.000 đồng về hành vi "*Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ*" (đã nộp phạt ngày 08/10/2013).

- Ngày 08/10/2015, Nguyễn Ánh D bị Công an huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (đã nộp phạt ngày 08/10/2015).

Bị cáo hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Nguyễn Tá Ng, sinh năm 1980 (Đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Nguyễn Tá Th, sinh năm 1958. Cư trú: Thôn Xuân Th, xã Châu M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Ngô Thị M, sinh năm 1963. Cư trú: Thôn Xuân Th, xã Châu M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1981. Cư trú: Tổ dân phố TN, thị trấn BL, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Cháu Nguyễn Minh N, sinh năm 2014.

- Cháu Nguyễn Tá H, sinh năm 2011

- Cháu Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh năm 2006

Đại diện cho cháu Nguyễn Thị Quỳnh A, cháu Nguyễn Minh N và cháu Nguyễn Tá H: Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1981. Cư trú: Tổ dân phố TN, thị trấn BL, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Tá Th và bà Ngô Thị M: Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1981. Cư trú: Tổ dân phố TN, thị trấn BL, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ánh D, sinh năm 1981, trú tại tổ BL, phường TT, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái (đã có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp ngày 21/3/2022) làm nghề lái xe. Khoảng 3 giờ 00 phút ngày 28/10/2022, D đang ngủ trong xe ô tô ở rìa đường phía sau sân bay Nội Bài, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì có người gọi chở hàng tôn sang khu công nghiệp Đông Xuyên, huyện Hiệp Hòa. Sau khi xếp hàng lên thùng xe, D một mình điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-193.27 có trọng tải 7,5 tạ qua đường Cầu Vát hướng lên thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, sau đó theo đường 295 để đi về phía cầu Đông Xuyên. Khoảng 6 giờ 45 phút cùng ngày, D điều khiển xe đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Danh Thượng 3, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa thì phát hiện thấy phía trước có chiếc xe ô tô đón công nhân dừng ở rìa đường bên phải theo chiều đi, D đã đánh lái sang trái để vượt chiếc xe đón công nhân nên xe của D đã lấn sang làn đường ngược chiều, lúc này anh Nguyễn Tá Ng, sinh năm 1980 ở Tổ dân phố TN, thị trấn BL, huyện Hiệp Hòa điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B1-062.71 đi ngược chiều nên xe do D điều khiển đã va chạm với xe mô tô của anh Ng. Hậu quả, anh Ng bị chết.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và trưng cầu giám định. Kết quả như sau:

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Mặt đường nhựa, thẳng, phẳng, không có chướng ngại vật, không bị che khuất tầm nhìn. Mặt đường rộng 08m. Trên mặt đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng dọc theo tim đường chia mặt mặt đường làm hai làn xe chạy ngược chiều nhau. Hai bên mép đường đều rộng 0,60m. Qua mép đường là cống thoát nước có nắp đậy rộng 0,90m. Qua cống thoát nước là trước cửa nhà dân.

Đánh số tự nhiên vị trí phương tiện, dấu vết:

- (1) Xe mô tô biển kiểm soát 98B1-062.71.

- (2) Xe ô tô biển kiểm soát 29H-193.27.

- (3) Hệ thống vết cày xước mặt đường, dài 4,80m, rộng nhất 0,60m, đơn 0,020m.

- (4) Đám máu kích thước (1x0,40)m.

- (5) Đám mảnh nhựa, kính vỡ, dài 11,30m, rộng 3,50m.

- (6) Mốc định vị hiện trường cột điện hạ thế số 1.20/2.2/TBA Danh Thượng 3.

Lấy hướng đi từ Cầu Đông Xuyên lên thị trấn Thắng để xác định bên phải (P), bên trái (T) trong mô tả hiện trường. Lấy mép đường bên phải làm chuẩn. Lấy cột điện hạ thế số 1.20/2.2/TBA Danh Thượng 3 trên hành lang đường phải làm mốc định vị hiện trường.

- Xe mô tô (1) đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng thị trấn Thắng chếch chéo vào tim đường, đuôi xe hướng cầu Đông Xuyên chếch chéo mép đường phải. Đầu trục bánh trước bên phải cách mép đường phải 2,90m, đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường phải 2,40m.

- Xe ô tô (2) dừng trên mặt đường, đầu hướng cầu Đông Xuyên, đuôi hướng thị trấn Thắng. Đầu trục bánh trước bên trái cách mép đường phải 5,56m, đầu trục bánh sau bên trái cách mép đường phải 5,75m.

- Vết cày xước mặt đường (3) dài 4,80m hướng thị trấn Thắng- Cầu Đông Xuyên. Chỗ rộng nhất của các vết cày xước là 0,60m, vết đơn rộng 0,020m. Điểm đầu khởi điểm cách mép đường nhựa phải là 1,45m, điểm cuối cách mép đường nhựa phải 2,45m.

- Đám máu (4) có kích thước (1x0,40)m, tâm cách mép đường phải 4,30m.

- Đám mảnh nhựa kính vỡ (5) nằm hoàn toàn ở phần làn đường phải. Dài 11,30m, rộng 3,50m. Tâm cách mép đường nhựa phải 1,75m.

+ Từ đầu trục bánh sau bên phải (1) đến khởi điểm (3) là 4,80m; đến tâm (4) là 3,55m; đến tâm (5) là 4,53m; đến đầu trục bánh sau bên trái (2) là 62,90m; đến chân cột (6) là 16,25m.

+ Từ chân cột (6) đến đầu trục bánh sau bên trái (2) là 48,90m; đến đầu khởi điểm (3) là 19,75m.

***Kết quả khám nghiệm xe mô tô 98B1-062.71.**

- Xe mô tô Honda Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 98B1-062.71.

- Gương chiếu hậu hai bên rời khỏi xe để lại cần gương; Tay phanh gãy khuyết; Ốp bảo vệ xi nhan phải gãy khuyết một phần trên diện (8x2)cm, mặt ngoài bám dính chất màu xanh; Cánh yếm bên phải bị vỡ khuyết 1/3 trên, mặt ngoài phía dưới dấu vết mài sát sơn, nhựa bám dính chất màu trắng trên diện (35x10) cm; Ốp bảo vệ giảm sóc phía trước bên phải bị vỡ khuyết để lộ phần kim loại bên trong, mặt ngoài bám dính chất màu xanh trên diện (20x9) cm; Càng xe phía trước bên phải có dấu vết mài sát kim loại bám dính chất màu xanh trên diện (18x4) cm; Vành xe phía trước bị cong vênh. Mặt ngoài phải vành xe và phần tiếp giáp với lốp có dấu vết mài trượt kim loại, cao su bám dính chất màu đen trên diện (17x2,5) cm, tâm cách chân van 6cm theo hướng nhìn từ bên phải chân nan hoa số 6 tính từ chân van theo chiều kim đồng hồ bị gãy; Đầu tay nắm bên trái có vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng trên diện (2x1,5) cm; Mặt ngoài ốp nhựa đèn xi nhan trái trước có dấu vết mài sát bám dính chất màu trắng trên diện (5x1,5) cm; Ốp sườn xe bên phải có dấu vết mài trượt sơn, nhựa bám dính chất màu xanh trên diện (37x19) cm; Cần khởi động bị khuyết bàn đạp, bị đẩy cong từ trước về sau, từ phải sang trái, phần đầu có dấu vết mài sát kim loại bám dính chất màu xanh trên diện (1x0,8) cm; Để chân chính bên phải: Phần cao su rời khỏi xe, bị đẩy cong từ trước về sau, từ phải sang trái ép sát vào cần khởi động và cổ ống xả; Cần chân phanh bị đẩy cong theo chiều từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, phần đầu có vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng trên diện (3x0,7) cm; Để chân chính bên trái bị đẩy cong từ sau về trước, phần đầu bị trà sát kim loại rách cao su trên diện (3,5x2) cm; Để tay nắm trái phía sau bị mài sát nhựa trên diện (12x2) cm; Mặt ngoài ốp bảo vệ đèn xi nhan sau bên trái có dấu vết thủng nứt vỡ trên diện (2x0,8) cm; Mặt ngoài phía dưới bên trái biển số có vết trà sát kim loại bám dính chất màu trắng trên diện (3x0,6) cm; Đầu cần gạt của chân chống chính ở bên trái có dấu vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng trên diện (1x1) cm; Mặt ngoài má lốp bánh sau bên trái tại vị trí cách chân van 12 cm ngược chiều kim đồng hồ có dấu vết trà sát cao su bám dính chất màu trắng trên diện (10x5) cm.

***Kết quả Khám nghiệm xe ô tô: 29H-193.27.**

Khuyết gương chiếu hậu bên phải; Khuyết mặt gương chiếu trước bên phải, cần gương bị đẩy cong chiều từ trước về sau, gãy phần chân cần gương. Mặt ngoài tại vị trí cách mặt đất 132 cm có dấu vết trà sát kim loại, sơn trên diện (4,5x2,5) cm; Tại vị trí phía trước đầu xe bên phải, ba đờ sốc bên phải có dấu vết dập vỡ, móp méo, biến dạng theo hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái trên diện (80x46) cm. Vỡ khuyết toàn bộ cụm đèn phía trước bên phải; Cánh cửa xe bên phải bị móp méo từ phải sang trái trên diện (55x30) cm, tâm cách mặt đất 60 cm; Mặt ngoài lốp xe bánh trước bên phải tại vị trí cách chân van 8 cm có dấu vết trà sát cao su kích thước (24x18) cm, phần đối diện có dấu vết mài sát cao su trên diện (20x7) cm; Kiểm tra phần gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời thấy mặt sau có dấu vết mài sát nhựa trên diện (12x8) cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn xi nhan còn hiệu lực, hệ thống còi còn hoạt động; hệ thống phanh còn hiệu lực.

***Kết quả khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Tá Ng**

Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể: Vùng má phải có nhiều vết sây sát, xước da trên diện (9x6) cm. Môi trên, môi dưới, mép, miệng bên phải có nhiều vết dập rách, bầm tím da bờ mép không gọn còn cầu tổ chức, sâu đến lớp cơ trên diện (4,5x2) cm. Xung quang có diện sây sát da kích thước (5x3) cm; Kiểm tra thấy gãy hở xương hàm trên bên phải (gãy phức tạp), gãy răng 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 và 4.2; Mặt trước vai phải có vết sây sát da, kích thước (4x0,2) cm. Mặt trước 1/3 giữa cẳng tay phải có vết sây sát da, kích thước (1x0.5) cm; Mặt sau khuỷu, cẳng tay, mu bàn tay, ngón tay phải có nhiều vết bầm tím, sây sát da trên diện (21x7) cm; Vết rách da 1/3 dưới cẳng tay phải bờ mép không gọn còn cầu tổ chức sâu sát xương, kích thước (5x2,5) cm; Mặt trước cẳng tay trái có diện bầm tím da, kích thước (6x3) cm. Mặt mu bàn tay ngón 1, 2, 3 bàn tay trái có nhiều vết bầm tím, sây sát rách da, trên diện (9x6) cm; Mặt sau khuỷu tay trái có vết sây sát da, kích thước (3x1,3) cm; Vùng bụng phải có diện sây sát da, kích thước (3x0,6) cm; Mặt ngoài, sau đùi phải, mặt trước gối 1/3 trên, 1/3 giữa cẳng chân phải có nhiều vết bầm tím sây sát, rách da chiều hướng kích thước khác nhau, kích thước (55x19) cm; Vết rách da bờ mép không gọn sâu đến tổ chức dưới da, kích thước (6x2) cm; Mặt mu bàn chân phải có diện bầm tím rách da kích thước (3,5x1,5) cm; Mắt cá trong chân phải có diện sây sát da kích thước (2,5x1,5) cm; Mặt ngoài gối trái có diện sây sát da, kích thước (2,5x1) cm; Mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái có diện bầm tím sây sát da, kích thước (4x2,5) cm; Vùng lưng có diện bầm tím sây sát, kích thước (26x19) cm; Vùng đỉnh phải có diện bầm tím da, kích thước (4x2) cm; Sờ nắm thấy gãy kín cung trước xương sườn 4, 5, 6,7 bên phải và xương sườn 5 bên trái.

Tại kết luận giám định số 2056A/KL-KTHS ngày 11/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: "*Ng nhân chết của anh Nguyễn Tá Ng do đa chấn thương: Chấn thương hàm mặt, chấn thương ngực và chấn thương bụng kín; Cơ chế hình thành dấu vết, thương tích trên cơ thể Nguyễn Tá Ng: Tổn thương bầm tím, sây sát, rách da được hình thành do tiếp xúc với vật tày, có hình dạng và bề mặt khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên; Tổn thương bầm dập, gãy phức tạp xương hàm mặt, xương sườn, vỡ gan gây tràn máu khoang lồng ngực, khoang ổ bụng được hình thành do tiếp xúc với vật tày, lực tác động mạnh trực tiếp tạo nên là Ng nhân dẫn tới tử vong của Nguyễn Tá Ng*".

Tại Bản kết luận giám định số: 2126A/KL-KTHS ngày 20/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"*Dấu vết vỡ, trượt xước sơn, nhựa, hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải ở bên phải ba đờ sốc trước của xe ô tô biển kiểm soát 29H-193.27 (ảnh số 7, 8 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu xanh (dạng sơn), hướng từ trước ra sau ở giảm sóc trước bên phải và dấu vết vỡ, trượt xước nhựa trên cánh yếm bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98B1-062.71 (ảnh số 7, 8, 9 bản ảnh khám phương tiện); Dấu vết trượt xước cao su, hướng từ ngoài vào tâm bánh ở má ngoài bên phải lốp bánh trước của xe ô tô biển kiểm soát 29H-193.27 (ảnh số 10, 11, 12 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết chùn cong kim loại, mài sát cao su, bám dính chất màu đen ở cần chân phanh, để chân trước bên phải và cần khởi động của xe mô tô biển kiểm soát 98B1-062.71 (ảnh 13, 14, 15 bản ảnh khám phương tiện);*

Các dấu vết trượt xước nhựa, cao su, kim loại, bề mặt dính chất màu trắng dạng bột đá ở bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98B1-062.71 gồm: Đầu tay nắm, ốp nhựa đèn xi nhan, để chân trước, tay xách được hình thành do tiếp xúc, rê trượt trên bề mặt vật tày cứng không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98B1-062.71 đổ nghiêng trái, rê trượt trên mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 3; Dấu vết mảnh nhựa vỡ ký hiệu số 5 phù hợp với quá trình va chạm, các chi tiết trên xe ô tô biển kiểm soát 29H-193.27 và xe mô tô biển kiểm soát 98B1-062.71 vỡ, rơi trên mặt đường tạo nên;

Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 29H-193.27 với xe mô tô biển kiểm soát 98B1-062.71 trên mặt đường, tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 3, thuộc phần đường bên phải theo hướng cầu Đông Xuyên đi thị trấn Thắng; Ngoài dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 29H-193.27 với xe mô tô biển kiểm soát 98B1-062.71, trên hai phương tiện không phát hiện thấy dấu vết va chạm với phương tiện khác".

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ánh D đã khai nhận hành vi của bản thân như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 12 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố.

- Đại diện gia đình bị hại là chị Nguyễn Thị Ngọc D trình bày: Chồng chị là anh Nguyễn Tá Ng bị chết do tai nạn giao thông do bị cáo Nguyễn Ánh D gây ra. Bị cáo và gia đình có đến thăm hỏi, bồi thường cho gia đình chị tổng số tiền 280.000.000 đồng. Nay chị đại diện cho gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 062.71 do anh Ng điều khiển khi bị tai nạn là do anh Ng mua để làm phương tiện đi lại, chị không biết rõ nguồn gốc của chiếc xe này. Theo kết quả điều tra thì xác định chiếc xe không rõ nguồn gốc, thông tin về số khung số máy, đăng ký xe là của nhiều người khác nhau. Đối với đăng ký xe chị đã tiêu hủy. Chị không có yêu cầu gì đối với chiếc xe này, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Hội đồng xét xử công bố một số tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ Ng quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ánh D từ 16 đến 18 tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho uỷ ban nhân dân phường TT, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 150097003063 mang tên Nguyễn Ánh D cho bị cáo Nguyễn Ánh D.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 28/10/2022, Nguyễn Ánh D (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29H-193.27 trên đường tỉnh lộ 295 theo hướng thị trấn Thắng đi cầu Đông Xuyên để chở hàng thuê. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Danh Thượng 3, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa do vượt xe không đảm bảo an toàn (vi phạm khoản 2; điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ) nên xe ô tô do D điều khiển đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 98B1-062.71 do anh Nguyễn Tá Ng điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả, anh Ng bị chết. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội và mức độ lỗi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

Xét về lỗi thì thấy: Bị cáo là người có Giấy phép lái xe nhưng trong quá trình tham gia giao thông đã không tuân thủ đúng các quy định về an toàn giao thông, cụ thể bị cáo do không làm chủ tốc độ, vượt xe không đảm bảo an toàn. Do đó bị cáo là người có lỗi hoàn toàn trong vụ tai nạn.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú hành vi của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xác định đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6]- Từ những nhận định trên đây, thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ cư trú rõ ràng, do vậy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có thể giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và biết tuân thủ pháp luật.

[7]- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 280.000.000 đồng. Nay đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì nên không đặt ra giải quyết.

[8]- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 150097003063 mang tên Nguyễn Ánh D cho bị cáo Nguyễn Ánh D.

Đối với chiếc xe mô tô đeo biển kiểm soát 98B1-062.71, kết quả xác minh xác định: Biển số 98B1-062.71 xe do anh Nguyễn Văn Nam ở thôn Nguộn, xã An Hà, huyện Lạng Giang đăng ký, qua xác minh tại thôn Nguộn có 03 người tên Nguyễn Văn Nam nhưng không ai có đăng ký biển số như trên; chiếc đăng ký xe mô tô trên do chị Nguyễn Thị Ngọc D (vợ anh Ng) cung cấp cho Cơ quan điều tra mang tên chị Giáp Thị Uyên, sinh năm 1976 ở thôn Hấn, xã Hương Gián, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; qua làm việc chị Uyên khai từ trước đến nay chị Uyên và gia đình không đăng ký chiếc xe nào biển kiểm soát 98B1-062.71 (chiếc đăng ký xe mô tô này sau khi anh Ng tử vong chị Dung đã tiêu hủy).

Kết quả tra cứu số khung, số máy của chiếc xe mô tô trên là của ông Vũ Hiền, sinh năm 1960 ở thôn Ngọc Trì, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, biển số đăng ký 99R1-2938; ông Hiền cung cấp, năm 2009 ông mua xe mới, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, sơn màu đỏ đen, sau đó đăng ký mang tên ông Hiền thì năm 2019, trong khi ông đi giao dịch tại Ngân hàng Shinhan ở thành phố Bắc Ninh thì bị kẻ gian trộm cắp. Sau đó, Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Bình An (bảo vệ của Ngân hàng) đã bồi thường cho ông số tiền 8.000.000 đồng, giấy tờ xe ông đã giao lại cho Công ty bảo vệ Bình An. Đến nay ông Hiền không có đề nghị gì. Ngày 03/01/2023, Cơ quan điều tra đã có công văn trao đổi với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh để điều tra theo thẩm quyền, do đó Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe mô tô để xem xét xử lý sau.

[9]- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Điều 106; Điều 136 ; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1, Về hình phạt: Phạt bị cáo Nguyễn Ánh D 01 năm 06 tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ánh D cho Ủy ban nhân dân phường TT, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2- Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 150097003063 mang tên Nguyễn Ánh D cho bị cáo Nguyễn Ánh D.

3- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ánh D phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5- Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo; đại diện của bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Chuyền